

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 04 - 2023

V/v ly hôn giữa chị H và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh; Ông Cao Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 04 năm 2023, về việc ly hôn, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm: 1987; Nơi ĐKKHKT: Xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; Địa chỉ: Xóm 17, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987; Địa chỉ : Xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị H, anh T vắng mặt (chị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau do tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh Nam Định vào ngày 30 tháng 12 năm 2013. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc. Từ tháng 3 năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; Do anh T cờ bạc, rượu chè về còn chửi chị, không lo cho con cái. Tháng 6/2022 chị không chịu được nữa nên đã dẫn con về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2014, Nguyễn Đăng K, sinh ngày 22 tháng 07 năm 2020, hiện cháu

H đang ở với anh T, cháu K đang ở với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi cháu K, anh T nuôi cháu H. Không ai cấp dưỡng tiền nuôi con cho ai.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh và chị Trần Thị H đăng ký kết hôn vào tháng 12 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kinh tế khó khăn, vì vậy vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 5/2022 và đưa 2 con đi cùng, anh có đến nhà bố mẹ đẻ đưa chị về nhưng chị không về nên anh đã đưa 1 cháu về chung sống cùng anh, từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay chị H đề nghị xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, nhưng anh mong muốn chị H về đoàn tụ nuôi con, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung đúng như chị H khai ở trên, nếu trường hợp chị H cố tình đề nghị xin ly hôn thì anh đề nghị nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản, khoản nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán và HĐXX đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Đối với nguyên đơn, bị đơn; Từ khi thụ lý vụ án, chị H, anh T thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71, 72 BLTTDS.

- Về Nội dung: Áp dụng các Điều 51, 56, 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị H, xử ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.

Con chung: Áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao cháu Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2014 hiện cháu đang ở cùng anh Nguyễn Văn T, anh T tiếp tục nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 22 tháng 07 năm 2020 hiện cháu đang ở cùng chị H, chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Không ai cấp dưỡng tiền nuôi con cho ai.

Tài sản, công nợ: Chị H, anh T không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án tuyên án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt chị Trần Thị H là đúng theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau vào tháng 12 năm 2013, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Từ tháng 3 năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; Chị H cho rằng: Anh T cờ bạc, rượu chè về còn chửi chị, không lo cho con cái. Anh T lại cho rằng: Do kinh tế khó khăn nên vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 5/2022. Nay chị Trần Thị H đề nghị được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Anh T không nhất trí ly hôn.

Xét thực tế quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị H là phù hợp.

[3] Về con chung: HĐXX xét thấy; Tại phiên tòa anh T, chị H vắng mặt nhưng có lời khai và quan điểm về con chung. Căn cứ vào nguyện vọng cũng như cuộc sống hiện tại của các con nên giao chị H tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng K, sinh ngày 22 tháng 07 năm 2020. Giao anh T tiếp tục có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2014. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.
2. Con chung: Giao chị Trần Thị H có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng K, sinh ngày 22 tháng 07 năm 2020 (hiện cháu đang ở cùng chị cho

chị H); Giao anh T có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2014 (hiện cháu đang ở cùng anh T). Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Chị Trần Thị H; anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ tiền dự thu án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002182 ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh. Chị Trần Thị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Trần Thị H; anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã V, huyện T, tỉnh Nam Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu